

Số: 214/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 156/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Ngọc V**, sinh năm 1987.

Thường trú: **Thôn C, xã T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.**

Tạm trú: 888/41 **L, Phường H, quận T, TP ..**

Bị đơn: Ông **Phạm Thanh H**, sinh năm 1983;

Thường trú: **Thôn C, xã T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.**

Tạm trú: 888/41 **L, Phường H, quận T, TP ..**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Lê Thị Ngọc V** và ông **Phạm Thanh H**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Lê Thị Ngọc V** và ông **Phạm Thanh H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà **Lê Thị Ngọc V** trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên **Phạm Thanh C**, sinh ngày 03/4/2020. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông **Phạm Thanh H** do bà **V** không có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, yêu cầu cấp dưỡng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông **Phạm Thanh H** có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có.

3. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng do bà **Lê Thị Ngọc V** tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà **V** đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001351 ngày 05/03/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, bà **V** được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai trên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- UBND xã Thành Hải, TP Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (Đề ghi vào sổ hộ tịch đối với GCNKH số 85 cấp ngày 22/10/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hoàng Mai